

Số: 37/2022/QĐST-DS

Trà Cú, ngày 09 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Quyết định tách vụ án số 04/2022/QĐ-TA ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2022/TLST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tiền*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Mã Văn Ch, sinh năm 1967. Địa chỉ: ấp Ch, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Ủy quyền tham gia tố tụng cho anh Mã Hoàng S, sinh năm 1995. Địa chỉ: ấp Ch, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Ông Tăng Thành Th, sinh năm 1962 và bà Lâm Thị C, sinh năm 1970. Cùng địa chỉ: khóm A, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Huỳnh Thanh Ng, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp Ch, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Tăng Thành Th thừa nhận còn nợ và đồng ý trả cho ông Mã Văn Ch số tiền vay ngày 25/9/2019 (AL) là 50.000.000 đồng. Anh Mã Hoàng S (đại diện theo ủy quyền cho ông Mã Văn Ch), bà Huỳnh Thanh Ng (người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đồng thời là vợ của ông Mã Văn Ch) thống nhất số tiền và không yêu cầu tính lãi.

Thời gian và địa điểm giao nhận: Các đương sự thống nhất giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh tổ chức thi hành.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu buộc bà Lâm Thị C phải có nghĩa vụ trả số tiền vay do nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện.

Về án phí dân sự sơ thẩm bằng 1.250.000 đồng. Nguyên đơn ông Mã Văn Ch, bị đơn ông Tăng Thành Th mỗi bên phải chịu 625.000 đồng đồng.

Căn cứ Đơn xin miễn giảm tiền án phí của ông Tăng Thành Th vì gặp sự kiện bất khả kháng dẫn đến không có tài sản để nộp án phí có xác nhận của Ủy ban nhân dân thị trấn Đ ngày 01/6/2022 nên chấp nhận giảm 50% án phí. Ông Tăng Thành Th phải chịu 312.500 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- CC.THADS huyện Trà Cú;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Trần Văn Tấn